



TẠP CHÍ KHOA HỌC VÀ GIÁO DỤC

ISSN: 1859-1612

Journal homepage: <https://tckhgd.dhsphue.edu.vn>

Quản lý hoạt động giáo dục khám phá môi trường xung quanh cho trẻ mẫu giáo: Nghiên cứu tại các trường mầm non huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh

Lê Thị Thúy Liễu

Trường Mầm non Tuổi Hoa, Ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 26/9/2024

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 27/11/2024

Ngày nhận đăng: 28/11/2024

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Quản lý

Hoạt động giáo dục

Khám phá môi trường xung quanh

Trẻ mẫu giáo

TÓM TẮT

Bài báo nhằm đánh giá thực trạng quản lý hoạt động giáo dục khám phá môi trường xung quanh (KPMTXQ) cho trẻ mẫu giáo các trường mầm non (MN) tại Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (TP HCM). Tổng cộng có 175 cán bộ quản lý (CBQL) và GV tại các trường MN tại Huyện Nhà Bè tham gia khảo sát. Để thu thập dữ liệu, chúng tôi sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi được thiết kế trên thang Likert 4 mức độ để đánh giá thực trạng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, chỉ đạo thực hiện kế hoạch và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch, quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động giáo dục KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo các trường MN tại Huyện Nhà Bè. Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng công tác quản lý hoạt động giáo dục KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo các trường MN tại Huyện Nhà Bè được thực hiện từ thình thoảng đến thường xuyên và kết quả thực hiện khá. Những phát hiện này là căn cứ thực tiễn để đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo các trường MN tại ở địa bàn nghiên cứu.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục mầm non đóng vai trò nền tảng trong việc phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ; đồng thời hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách và chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một (Quốc hội, 2019). Trong đó, giáo dục KPMTXQ là một hoạt động quan trọng nhằm hỗ trợ trẻ phát triển toàn diện. KPMTXQ là quá trình trẻ tiếp xúc và tìm tòi tích cực để phát hiện ra những điều mới mẻ, những đặc điểm ẩn giấu trong các sự vật, hiện tượng xung quanh (Hoàng & Nguyễn, 2008). Hoạt động này không chỉ hướng đến việc phát triển tri thức mà còn góp phần hình thành và phát triển nhân cách của trẻ. Đây cũng là phương tiện giúp trẻ tích cực lĩnh hội tri thức, hiểu biết về tên gọi, cấu tạo, đặc điểm, công dụng và các mối quan hệ của sự vật, hiện tượng xung quanh (Cù, 2019; Hoàng, 2020).

Theo Văn bản số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021, chương trình giáo dục mầm non yêu cầu áp dụng phương pháp giáo dục tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm, tìm tòi và khám phá môi trường xung quanh. Phương pháp này đáp ứng nhu cầu và hứng thú của trẻ, thực hiện theo phương châm "chơi mà học, học bằng chơi" (Bộ GD&ĐT, 2021). Điều này càng khẳng định vai trò và tầm quan trọng của hoạt động giáo dục KPMTXQ trong bối cảnh giáo dục hiện nay.

Quản lý hoạt động KPMTXQ là hệ thống những tác động có mục đích, có kế hoạch của hiệu trưởng đến quá trình tổ chức hoạt động KPMTXQ của GV MN nhằm hình thành và phát triển nhân cách cho trẻ theo mục tiêu giáo dục MN nói chung, mục tiêu của hoạt động KPMTXQ nói riêng. Quản lý hoạt động giáo dục KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, góp phần phát triển toàn diện cho trẻ. Thông qua việc quản lý hiệu quả, các hoạt động KPMTXQ được tổ chức

Tác giả liên hệ: Lê Thị Thúy Liễu;

Địa chỉ e-mail: congchua_hatmua26@yahoo.comDOI: <https://doi.org/10.26459/jse.104.2025>

một cách có hệ thống, đảm bảo tính phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và nhu cầu hứng thú của trẻ, từ đó giúp trẻ mở rộng tri thức, phát triển kỹ năng quan sát, tư duy, và khả năng sáng tạo. Đồng thời, quản lý hoạt động giáo dục KPMTXQ cũng đảm bảo rằng các điều kiện hỗ trợ như cơ sở vật chất, tài liệu, và sự phối hợp giữa nhà trường, giáo viên và phụ huynh được triển khai đồng bộ và hiệu quả. Bên cạnh đó, vai trò quản lý còn giúp định hướng giáo viên xây dựng các kế hoạch, phương pháp giảng dạy linh hoạt và sáng tạo, tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm thực tế, tìm tòi, và học hỏi thông qua tương tác với thế giới xung quanh. Như vậy, quản lý hoạt động giáo dục KPMTXQ không chỉ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mà còn là nền tảng quan trọng để hình thành và phát triển nhân cách trẻ em trong giai đoạn đầu đời.

Hiện nay, mặc dù giáo dục KPMTXQ đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển toàn diện của trẻ mầm giáo, chưa có nhiều nghiên cứu chuyên sâu tập trung vào quản lý hoạt động giáo dục này tại các trường mầm non, đặc biệt là ở huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Việc thiếu các công trình nghiên cứu cụ thể về lĩnh vực này đặt ra nhu cầu cấp thiết cần được giải quyết. Xuất phát từ tầm quan trọng của giáo dục KPMTXQ đối với sự phát triển nhân cách và tri thức của trẻ, cùng với thực tiễn yêu cầu tại địa phương, nghiên cứu về quản lý hoạt động giáo dục KPMTXQ tại các trường mầm non ở huyện Nhà Bè không chỉ mang ý nghĩa thực tiễn mà còn góp phần bổ sung vào khoảng trống trong hệ thống nghiên cứu hiện nay.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Mẫu nghiên cứu

Mẫu nghiên cứu bao gồm 175 CBQL và GV tại các trường mầm non tại Huyện Nhà Bè, TP HCM. Các đối tượng được phân bố như sau: Trường MN Tuổi Hoa (27 người), Trường MN Tuổi Ngọc (22 người), Trường MN Hoa Lan (30 người), Trường MN Mạ Non (26 người), Trường MN Đồng Xanh (25 người), Trường MN Sao Mai (20 người), và Trường MN Hướng Dương (25 người). Mẫu nghiên cứu được chia thành hai nhóm chính: Nhóm 1 gồm 20 CBQL thuộc các trường mầm non và Nhóm 2 gồm 155 GV giảng dạy các lớp mẫu giáo nhỏ (4-5 tuổi) và mẫu giáo lớn (5-6 tuổi).

2.2. Công cụ khảo sát và xử lý thống kê

Nghiên cứu sử dụng phiếu khảo sát để thu thập ý kiến từ CBQL và GV về thực trạng quản lý hoạt động giáo dục KPMTXQ cho trẻ mầm giáo các trường mầm non tại Huyện Nhà Bè, TP HCM. Phiếu điều tra được thiết kế thành 2 phần: Phần đầu tiên bao gồm những thông tin cá nhân của người tham gia khảo sát, phần thứ hai bao gồm những câu hỏi liên quan đến thực trạng quản lý hoạt động giáo dục KPMTXQ cho trẻ mầm giáo các trường mầm non tại Huyện Nhà Bè, TP HCM. Các câu hỏi được thiết kế trên thang likert 4 điểm từ 1 (không bao giờ/ yếu) đến 4 (rất thường xuyên/ tốt).

Sau khi thu thập, các phiếu khảo sát được kiểm tra và nhập liệu vào phần mềm SPSS 20.0 để xử lý số liệu. Phương pháp phân tích sử dụng thống kê mô tả với các thông số cơ bản như: điểm trung bình (ĐTB) và độ lệch chuẩn (ĐLC). Điểm số các câu hỏi đóng được quy đổi theo thang đo 4 bậc, với điểm thấp nhất là 1 và cao nhất là 4. Giá trị khoảng cách giữa các bậc được tính bằng công thức: $(\text{Maximum} - \text{Minimum})/n = (4 - 1)/4 = 0,75$. Theo đó, chúng tôi quy ước: Khoảng điểm từ 1.0 đến 1.75: Mức độ thực hiện được đánh giá là "Không bao giờ," và kết quả thực hiện tương ứng được xếp loại "Yếu"; ĐTB từ 1.76 đến 2.50: Mức độ thực hiện là "Hiếm khi," và kết quả thực hiện được xếp loại "Trung bình"; ĐTB từ 2.51 đến 3.25: Mức độ thực hiện là "Thỉnh thoảng," và kết quả thực hiện được xếp loại "Khá"; ĐTB từ 3.26 đến 4.00: Mức độ thực hiện được mô tả là "Thường xuyên," và kết quả thực hiện được đánh giá "Tốt."

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng xây dựng kế hoạch hoạt động khám phá môi trường xung quanh cho trẻ mầm giáo ở các trường mầm non Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh

Số liệu bảng 1 cho thấy nội dung "Xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động KPMTXQ dựa trên chương trình Giáo dục MN; nhu cầu, khả năng, hứng thú, kinh nghiệm của trẻ; đặc điểm về điều kiện tự nhiên, văn hoá, xã hội của địa phương; điều kiện của trường, lớp" có mức độ thực hiện cao nhất (mức thường xuyên với ĐTB = 3.26 và ĐLC = 0.63) nhưng kết quả thực hiện ở mức khá (ĐTB = 2.90 và ĐLC = 0.77). Sự chênh lệch giữa mức độ thực hiện và kết quả thực hiện phản ánh một sự không đồng đều trong việc triển khai các kế hoạch. Dù việc xây dựng kế hoạch được thực hiện thường xuyên và có sự chú trọng đến các yếu tố như chương trình giáo dục, nhu cầu và khả năng của trẻ, điều kiện địa phương và trường lớp, nhưng kết quả thực hiện chưa đạt mức tốt. Điều này có thể cho thấy rằng mặc dù kế hoạch được chuẩn bị một cách bài bản, nhưng trong quá trình thực hiện có thể gặp khó khăn hoặc chưa được triển khai một cách hiệu quả. Việc này có thể do các yếu tố như thiếu nguồn lực, sự phối hợp không đồng bộ, hoặc thiếu sự đánh giá và điều chỉnh kế hoạch kịp thời.

Bảng 1. Đánh giá của CBQL và GV về thực trạng xây dựng kế hoạch hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo

Xây dựng kế hoạch hoạt động KPMTXQ	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
Xác định mục tiêu hoạt động cho trẻ KPMTXQ.	3.12	0.76	3.17	0.75
Lựa chọn những nội dung, chủ đề cho trẻ KPMTXQ.	2.77	0.99	3.19	0.73
Dự kiến thời gian hợp lý, xem nguồn lực và cụ thể hóa các biện pháp để thực hiện có hiệu quả.	3.06	0.87	2.91	0.87
Lập kế hoạch quản lý hoạt động cho trẻ KPMTXQ cần đảm bảo mục tiêu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, tình cảm.	2.81	0.96	2.93	0.86
Xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động KPMTXQ dựa trên chương trình Giáo dục MN; nhu cầu, khả năng, hứng thú, kinh nghiệm của trẻ; đặc điểm về điều kiện tự nhiên, văn hoá, xã hội của địa phương; điều kiện của trường, lớp.	3.26	0.63	2.90	0.77
Lựa chọn nội dung đảm bảo nhu cầu, hứng thú, khả năng của trẻ, điều kiện, cơ sở vật chất của trường, lớp.	3.23	0.69	2.95	0.83
Sắp xếp nội dung đã chọn vào các hoạt động giáo dục trong kế hoạch tháng, tuần, ngày.	3.09	0.69	2.74	1.06

Nội dung “Lựa chọn nội dung đảm bảo nhu cầu, hứng thú, khả năng của trẻ, điều kiện, cơ sở vật chất của trường, lớp...” có mức độ thực hiện cao thứ hai (mức thỉnh thoảng với ĐTB = 3.23 và ĐLC = 0.69) và kết quả thực hiện ở mức khá (với ĐTB = 2.95 và ĐLC = 0.83). Mặc dù nội dung này được thực hiện thỉnh thoảng, việc lựa chọn nội dung phù hợp với nhu cầu và khả năng của trẻ cùng với điều kiện cơ sở vật chất là rất quan trọng để đảm bảo chất lượng hoạt động. Sự không đồng đều giữa mức độ thực hiện và kết quả thực hiện có thể phản ánh sự thiếu đồng bộ trong việc đảm bảo các yếu tố này được thực hiện một cách liên tục và hiệu quả. Có thể việc lựa chọn nội dung chưa hoàn toàn phù hợp hoặc không được thực hiện một cách đồng bộ, dẫn đến kết quả thực hiện không đạt được mức cao hơn. Nội dung “Xác định mục tiêu hoạt động cho trẻ KPMTXQ” có mức độ thực hiện thỉnh thoảng (ĐTB = 3.12 và ĐLC = 0.76) và kết quả thực hiện khá (ĐTB = 3.17 và ĐLC = 0.75). Mặc dù mức độ thực hiện không đạt mức thường xuyên, kết quả thực hiện lại gần đạt mức tốt. Việc xác định mục tiêu là rất quan trọng để hướng dẫn và đánh giá các hoạt động khám phá. Sự đồng đều giữa mức độ thực hiện và kết quả thực hiện cho thấy rằng khi mục tiêu được xác định rõ ràng, các hoạt động khám phá có thể đạt được hiệu quả tốt. Tuy nhiên, việc thực hiện chưa được đồng bộ và thường xuyên có thể ảnh hưởng đến khả năng đạt được các kết quả mong muốn một cách nhất quán. Nội dung “Sắp xếp nội dung đã chọn vào các hoạt động giáo dục trong kế hoạch tháng, tuần, ngày” có mức độ thực hiện thỉnh thoảng (ĐTB = 3.09 và ĐLC = 0.69) và kết quả thực hiện khá (ĐTB = 2.74 và ĐLC = 1.06). Mức độ thực hiện thỉnh thoảng và kết quả thực hiện ở mức khá cho thấy việc sắp xếp nội dung vào kế hoạch giáo dục chưa được thực hiện một cách liên tục và đồng bộ. Việc sắp xếp nội dung vào kế hoạch cụ thể là cần thiết để đảm bảo rằng các hoạt động được tổ chức một cách có hệ thống và hiệu quả. Sự không đồng đều trong việc sắp xếp nội dung có thể dẫn đến việc thực hiện không hiệu quả và làm giảm chất lượng của các hoạt động khám phá. Nội dung “Dự kiến thời gian hợp lý, xem nguồn lực và cụ thể hóa các biện pháp để thực hiện có hiệu quả” có mức độ thực hiện thỉnh thoảng (ĐTB = 3.06 và ĐLC = 0.87) và kết quả thực hiện khá (ĐTB = 2.91 và ĐLC = 0.87). Mức độ thực hiện thỉnh thoảng cho thấy việc dự kiến thời gian và nguồn lực không được thực hiện một cách liên tục và đầy đủ. Việc lập kế hoạch chi tiết về thời gian và nguồn lực là rất quan trọng để đảm bảo rằng các hoạt động khám phá môi trường có thể được thực hiện hiệu quả. Sự thiếu đồng bộ trong việc này có thể dẫn đến việc không tận dụng hết các nguồn lực và làm giảm chất lượng của các hoạt động.

Hai nội dung còn lại bao gồm “Khi lập kế hoạch quản lý hoạt động cho trẻ KPMTXQ cần đảm bảo mục tiêu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, tình cảm” (mức độ thực hiện có ĐTB = 2.81 và ĐLC = 0.96; kết quả thực hiện có ĐTB = 2.93 và ĐLC = 0.86) và “lựa chọn những nội dung, chủ đề cho trẻ KPMTXQ” (mức độ thực hiện có ĐTB = 2.77 và ĐLC = 0.99; kết quả thực hiện có ĐTB = 3.19 và ĐLC = 0.73) dù có mức độ thực hiện thỉnh thoảng và kết quả thực hiện khá, nhưng mức độ đạt được thấp hơn so với các nội dung trên. Điều này cho thấy mức độ thực hiện và kết quả thực hiện của các nội dung này thấp hơn so với các nội dung khác. Mặc dù các nội dung này vẫn đạt kết quả khá, sự thấp hơn về mức độ thực hiện phản ánh rằng có thể có sự thiếu chú trọng hoặc khó khăn trong việc triển khai các yếu tố này một cách đầy đủ và liên tục. Việc đảm bảo mục tiêu cụ thể và lựa chọn nội dung phù hợp là rất quan trọng để các hoạt động khám phá môi trường đạt hiệu quả cao. Sự thiếu chú trọng hoặc khó khăn trong việc thực hiện các nội dung này có thể ảnh hưởng đến chất lượng tổng thể của các hoạt động.

3.2. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động khám phá môi trường xung quanh cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh

Số liệu bảng 2 cho thấy các nội dung liên quan đến thực trạng về tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo được CBQL và GV đánh giá ở mức ở mức độ thực hiện là thành thạo và kết quả thực hiện là khá. Cụ thể như sau:

Bảng 2. Đánh giá của CBQL và GV về thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo

Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động KPMTXQ	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
Thành lập Ban chỉ đạo và bố trí nhân sự để thực hiện hoạt động KPMTXQ.	3.21	0.65	3.20	0.79
Phân công trách nhiệm quản lý hoạt động KPMTXQ có thể là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng.	3.03	0.77	3.06	0.79
CBQL xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm, từng học kỳ, từng tháng	3.11	0.73	3.17	0.70
Phó Hiệu trưởng cùng với các lực lượng giáo dục lập kế hoạch và trực tiếp tổ chức thực hiện kế hoạch; xây dựng các cơ chế giám sát, kiểm tra cần thiết, xây dựng nội dung, chương trình phù hợp để thực hiện hoạt động KPMTXQ cho trẻ.	2.96	0.78	3.07	0.71
GV chủ nhiệm lớp tổ chức thực hiện hoạt động cho trẻ KPMTXQ, điều khiển trẻ thực hiện các hoạt động đó, qua đó truyền tải đến trẻ các thông điệp cần thiết và rèn luyện cho trẻ các kỹ năng khám phá cần thiết.	3.08	0.82	2.90	0.77
Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường bao gồm: Tập thể cán bộ, GV, công đoàn, đoàn thanh niên của nhà trường, cha mẹ trẻ, ban đại diện cha mẹ học sinh, GV ngoại khóa, Các tổ chức quần chúng, các ban ngành tại địa phương, cộng đồng nơi trẻ sinh sống.	2.84	0.73	2.74	0.90

Nội dung “Thành lập Ban chỉ đạo và bố trí nhân sự để thực hiện hoạt động KPMTXQ” được đánh giá mức độ thực hiện là “thành thạo” và kết quả thực hiện là “khá” cao nhất (mức độ thực hiện: ĐTB = 3.21 và ĐLC = 0.65 và kết quả thực hiện ĐTB = 3.20 và ĐLC = 0.79). Việc thành lập Ban chỉ đạo và bố trí nhân sự để thực hiện hoạt động KPMTXQ là rất quan trọng. Chính vì vậy các trường MN đã quan tâm thực hiện để xác định đúng và có hiệu quả mục tiêu KPMTXQ. Nội dung “CBQL xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm, từng học kỳ, từng tháng” có ĐTB mức độ thực hiện là 3.11 và ĐLC là 0.73 (mức thành thạo), kết quả thực hiện đạt 3.17 với ĐLC là 0.70 (mức khá). Việc xây dựng chương trình, kế hoạch chi tiết cho từng giai đoạn cụ thể cho thấy sự chuẩn bị kỹ lưỡng và có hệ thống. Mức độ thực hiện và kết quả thực hiện tương đối cao và ổn định, cho thấy nhà trường đã thiết lập được các quy trình và lịch trình rõ ràng để đảm bảo các hoạt động khám phá môi trường diễn ra liên tục và hiệu quả. Nội dung “Phân công trách nhiệm quản lý hoạt động KPMTXQ có thể là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng” có ĐTB của mức độ thực hiện là 3.03 với ĐLC là 0.77 (mức thành thạo), và kết quả thực hiện đạt 3.06 với ĐLC là 0.79 (mức khá). Phân công trách nhiệm quản lý cho Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng đảm bảo rằng các hoạt động được giám sát và điều hành một cách hiệu quả. Mức độ thực hiện và kết quả thực hiện cho thấy vai trò quản lý của lãnh đạo nhà trường được đánh giá khá cao, tuy nhiên vẫn cần có sự cải thiện để đảm bảo tính nhất quán và hiệu quả. Nội dung “GV chủ nhiệm lớp tổ chức thực hiện hoạt động cho trẻ KPMTXQ, điều khiển trẻ thực hiện các hoạt động đó, qua đó truyền tải đến trẻ các thông điệp cần thiết và rèn luyện cho trẻ các kỹ năng khám phá cần thiết” có ĐTB mức độ thực hiện là 3.08 với ĐLC là 0.82 (mức thành thạo), nhưng kết quả thực hiện chỉ đạt 2.90 với ĐLC là 0.77 (mức khá). Sự chênh lệch giữa mức độ thực hiện và kết quả thực hiện cho thấy mặc dù GV chủ nhiệm có tổ chức các hoạt động nhưng hiệu quả thực hiện chưa đạt được kỳ vọng. Điều này có thể do thiếu nguồn lực hoặc sự hỗ trợ cần thiết để thực hiện các hoạt động một cách hiệu quả hơn. Nội dung “Phó Hiệu trưởng cùng với các lực lượng giáo dục lập kế hoạch và trực tiếp tổ chức thực hiện kế hoạch; xây dựng các cơ chế giám sát, kiểm tra cần thiết, xây dựng nội dung, chương trình phù hợp để thực hiện hoạt động KPMTXQ cho trẻ” có ĐTB của mức độ thực hiện là 2.96 với ĐLC là 0.78 (mức thành thạo), và kết quả thực hiện đạt 3.07 với ĐLC là 0.71 (mức khá). Việc Phó Hiệu trưởng và các lực lượng giáo dục lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động này cho thấy sự tham gia tích cực của lãnh đạo nhà trường. Tuy nhiên, mức độ thực hiện vẫn cần được cải thiện để đạt kết quả cao hơn và đồng đều hơn. Nội

dung “Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường bao gồm: Tập thể cán bộ, GV, công đoàn, đoàn thanh niên của nhà trường, cha mẹ trẻ, ban đại diện cha mẹ học sinh, GV ngoại khóa, các tổ chức quần chúng, các ban ngành tại địa phương, cộng đồng nơi trẻ sinh sống” có ĐTB mức độ thực hiện là 2.84 với ĐLC là 0.73 (mức thỉnh thoảng), và kết quả thực hiện đạt 2.74 với ĐLC là 0.90 (mức khá). Đây là hoạt động có mức độ thực hiện và kết quả thực hiện thấp nhất trong bảng, cho thấy cần có sự cải thiện đáng kể trong việc phối hợp giữa nhà trường và các lực lượng giáo dục khác. Sự thiếu liên kết hoặc thiếu nguồn lực từ các bên liên quan có thể là nguyên nhân dẫn đến hiệu quả thực hiện chưa đạt yêu cầu. Việc tăng cường hợp tác và phối hợp chặt chẽ hơn sẽ giúp nâng cao hiệu quả của các hoạt động KPMTXQ.

3.3. Thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động khám phá môi trường xung quanh cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh

Số liệu bảng 3 cho thấy thực trạng về chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo được CBQL và GV đánh giá ở mức ở mức độ thực hiện là thỉnh thoảng và kết quả thực hiện là khá. Cụ thể như sau: Nội dung “Chỉ đạo GV xây dựng chương trình, kế hoạch bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động cho trẻ KPMTXQ dựa trên kế hoạch và định hướng hoạt động cho trẻ KPMTXQ của nhà trường” có ĐTB của mức độ thực hiện là 3.15 với ĐLC là 0.76 (mức thỉnh thoảng), và kết quả thực hiện đạt 3.08 với ĐLC là 0.77 (mức khá). Điều này cho thấy mức độ thực hiện nội dung này tương đối cao và đồng đều. Việc chỉ đạo GV xây dựng chương trình và kế hoạch bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động là bước cần thiết để đảm bảo chất lượng giảng dạy. Kết quả thực hiện cho thấy sự thành công trong việc triển khai nhưng vẫn cần duy trì và cải thiện để đạt hiệu quả cao hơn. Nội dung “Chỉ đạo GV đổi mới hoạt động đánh giá kết quả hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo” có ĐTB mức độ thực hiện là 3.05 với ĐLC là 0.76 (mức thỉnh thoảng), và kết quả thực hiện đạt 2.97 với ĐLC là 0.72 (mức khá). Việc đổi mới hoạt động đánh giá cho thấy sự nỗ lực trong việc cải thiện quy trình đánh giá để nâng cao chất lượng. Tuy nhiên, kết quả thực hiện chưa đạt mức mong đợi, cần có các biện pháp hỗ trợ và điều chỉnh để tăng hiệu quả. Nội dung “Chỉ đạo tăng cường cơ sở vật chất, tài chính phục vụ cho hoạt động cho trẻ mẫu giáo KPMTXQ” có ĐTB của mức độ thực hiện là 3.02 với ĐLC là 0.82 (mức thỉnh thoảng), và kết quả thực hiện đạt 2.90 với ĐLC là 0.76 (mức khá). Sự đầu tư vào cơ sở vật chất và tài chính là yếu tố quan trọng để hỗ trợ các hoạt động khám phá môi trường. Tuy nhiên, kết quả thực hiện cho thấy vẫn còn nhiều khó khăn, có thể do nguồn lực chưa đủ hoặc chưa được sử dụng hiệu quả. Nội dung “Chỉ đạo GV xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động cho trẻ KPMTXQ dựa trên chương trình giáo dục MN, nhu cầu hứng thú và khả năng của trẻ” có ĐTB mức độ thực hiện là 2.96 với ĐLC là 0.77 (mức thỉnh thoảng), và kết quả thực hiện chỉ đạt 2.69 với ĐLC là 0.96 (mức khá). Sự chênh lệch lớn giữa mức độ thực hiện và kết quả thực hiện cho thấy mặc dù đã có kế hoạch nhưng việc triển khai chưa đạt được hiệu quả như mong đợi. Cần phải điều chỉnh phương pháp và nội dung chương trình để phù hợp hơn với nhu cầu và khả năng của trẻ.

Bảng 3. Đánh giá của CBQL và GV về thực trạng chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo

Chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động KPMTXQ	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
Chỉ đạo GV xây dựng chương trình, kế hoạch bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động cho trẻ KPMTXQ dựa trên kế hoạch và định hướng hoạt động cho trẻ KPMTXQ của nhà trường	3.15	0.76	3.08	0.77
Chỉ đạo GV phối hợp các lực lượng, ban ngành khác khác như: lực lượng ban chỉ huy quân sự xã, Huyện, các tổ chức đoàn thể, cộng đồng, cha mẹ trẻ.....để thực hiện chương trình và kế hoạch hoạt động cho trẻ KPMTXQ.	2.85	0.81	2.99	0.77
Chỉ đạo GV đổi mới hoạt động đánh giá kết quả hoạt động khám phá môi trường xung quanh cho trẻ mẫu giáo.	3.05	0.76	2.97	0.72
Chỉ đạo GV xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động cho trẻ KPMTXQ dựa trên chương trình giáo dục MN, nhu cầu hứng thú và khả năng của trẻ.	2.96	0.77	2.69	0.96
Chỉ đạo tăng cường cơ sở vật chất, tài chính phục vụ cho hoạt động cho trẻ mẫu giáo KPMTXQ.	3.02	0.82	2.90	0.76
Chỉ đạo GV đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo sao cho phù hợp với tình hình thực tế, vùng miền.	2.83	0.85	2.73	0.98

Nội dung “Chỉ đạo GV phối hợp các lực lượng, ban ngành khác như: lực lượng ban chỉ huy quân sự xã, Huyện, các tổ chức đoàn thể, cộng đồng, cha mẹ trẻ...để thực hiện chương trình và kế hoạch hoạt động cho trẻ KPMTXQ” có ĐTB của mức độ thực hiện là 2.85 với ĐLC là 0.81 (mức thỉnh thoảng), và kết quả thực

hiện đạt 2.99 với ĐLC là 0.77 (mức khá). Mặc dù mức độ thực hiện không cao, nhưng kết quả thực hiện lại tương đối tốt, cho thấy sự phối hợp giữa các lực lượng có hiệu quả nhất định. Tuy nhiên, cần tăng cường hơn nữa sự phối hợp này để nâng cao mức độ thực hiện. Nội dung “Chỉ đạo GV đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo sao cho phù hợp với tình hình thực tế, vùng miền” có ĐTB mức độ thực hiện là 2.83 với ĐLC là 0.85 (mức thỉnh thoảng), và kết quả thực hiện đạt 2.73 với ĐLC là 0.98 (mức khá). Việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức là cần thiết để thích ứng với thực tế và đặc thù của từng vùng miền. Tuy nhiên, kết quả thực hiện chưa cao cho thấy cần có sự hỗ trợ và hướng dẫn thêm cho GV để cải thiện hiệu quả.

3.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động khám phá môi trường xung quanh cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 4. Đánh giá của CBQL và GV về thực trạng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo

Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động KPMTXQ	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
Kiểm tra, đánh giá việc xây dựng kế hoạch KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo thông qua hồ sơ, sổ sách.	2.99	0.72	3.26	0.63
Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo thông qua việc trực tiếp tham dự các hoạt động cho trẻ KPMTXQ.	2.98	0.67	3.17	0.66
Kiểm tra, đánh giá công tác phối hợp, huy động nguồn lực của các lực lượng tham gia tổ chức hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo.	3.25	0.68	2.77	1.02
Kiểm tra, đánh giá việc sử dụng các trang thiết bị, cơ sở vật chất, công cụ và phương tiện vật liệu, kinh phí phục vụ cho hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo.	3.26	0.67	3.19	0.70
Kiểm tra đánh giá về chuyên môn thông qua các tiêu chí đánh giá như: đánh giá tay nghề, đánh giá kết quả dạy học qua kỳ thi, đánh giá kết quả qua việc khảo sát khả năng lĩnh hội tri thức của trẻ.	3.20	0.64	3.08	0.77
Phản hồi những thông tin cần thiết đến GV để có cơ sở điều chỉnh hoạt động KPMTXQ cho phù hợp. Đồng thời, cần có sự tổng kết, đánh giá khen thưởng theo nhiều mức độ khác nhau.	2.83	0.86	3.11	0.69

Kết quả nghiên cứu thực trạng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN cho biết mức độ thực hiện thỉnh thoảng và kết quả thực hiện ở mức khá. Kết quả cụ thể được trình bày ở bảng 4. Nội dung “Kiểm tra, đánh giá công tác phối hợp, huy động nguồn lực của các lực lượng tham gia tổ chức hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo” có ĐTB mức độ thực hiện đạt là 3.25 với ĐLC = 0.68 (mức thỉnh thoảng), trong khi kết quả thực hiện có ĐTB = 2.77 và ĐLC = 1.02 (mức khá). Đây là nội dung có mức độ thực hiện cao nhất, cho thấy các trường mẫu giáo đã có sự phối hợp tốt với các lực lượng bên ngoài để tổ chức hoạt động khám phá môi trường. Tuy nhiên, kết quả thực hiện lại có ĐTB thấp hơn đáng kể, phản ánh rằng mặc dù công tác phối hợp đã được chú trọng nhưng hiệu quả đạt được vẫn chưa tương xứng. Điều này có thể do sự thiếu đồng bộ trong phối hợp, thiếu kinh nghiệm trong việc huy động nguồn lực, và việc chưa tối ưu hóa các nguồn lực sẵn có có thể dẫn đến hiệu quả thực hiện chưa đạt như mong đợi. Nội dung “Kiểm tra, đánh giá việc sử dụng các trang thiết bị, cơ sở vật chất, công cụ và phương tiện vật liệu, kinh phí phục vụ cho hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo” có ĐTB mức độ thực hiện đạt 3.26 và ĐLC = 0.67 (mức thỉnh thoảng), trong khi kết quả thực hiện có ĐTB = 3.19 và ĐLC = 0.70 (mức khá). Việc sử dụng trang thiết bị và cơ sở vật chất cho hoạt động khám phá môi trường được thực hiện ở mức độ cao và kết quả cũng tương đối tốt, cho thấy các trường mẫu giáo đã chú trọng đến việc trang bị và sử dụng các phương tiện hỗ trợ cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động. Điều này có thể do hạn chế về kinh phí và thiếu sự đa dạng trong trang thiết bị. Ngoài ra, việc bảo quản và sử dụng hiệu quả các thiết bị có thể chưa được quản lý chặt chẽ, dẫn đến hiệu quả thực hiện chưa đạt mức tối ưu. Nội dung “Kiểm tra, đánh giá việc chuyên môn thông qua các tiêu chí đánh giá như: đánh giá tay nghề, đánh giá kết quả dạy học qua kỳ thi, đánh giá kết quả qua việc khảo sát khả năng lĩnh hội tri thức của trẻ” có ĐTB mức độ thực hiện đạt là 3.20 với ĐLC = 0.64 (mức thỉnh thoảng), trong khi kết quả thực hiện có ĐTB = 3.08 và ĐLC = 0.77 (mức khá). Điều này cho thấy việc đánh giá và chuyên giao kiến thức qua các tiêu chí đánh giá đã được các trường mẫu giáo thực hiện nghiêm túc và đạt được kết quả khả quan. Việc đánh giá và chuyên giao kiến thức đã được thực hiện nghiêm túc, nhưng có thể gặp khó khăn trong việc chuẩn hóa các tiêu chí đánh giá và thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao để thực hiện các đánh giá này một cách hiệu quả. Nội dung “Kiểm tra, đánh giá việc xây dựng

kế hoạch KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo thông qua hồ sơ, sổ sách” có mức độ thực hiện đạt ĐTB = 2.99 và ĐLC = 0.72 (mức thỉnh thoảng), trong khi kết quả thực hiện có ĐTB = 3.26 và ĐLC = 0.63 (mức khá). Mặc dù mức độ thực hiện thấp hơn so với kết quả thực hiện, cho thấy việc xây dựng kế hoạch đã mang lại hiệu quả tốt. Các trường mẫu giáo đã có kế hoạch rõ ràng và thực hiện hiệu quả thông qua hồ sơ, sổ sách, giúp nâng cao chất lượng hoạt động khám phá môi trường. Tuy nhiên, có thể gặp khó khăn trong việc triển khai và theo dõi kế hoạch. Việc lập kế hoạch chi tiết và theo dõi sát sao có thể cần nhiều thời gian và nguồn lực, dẫn đến mức độ thực hiện chưa cao.

Nội dung “Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo thông qua việc trực tiếp tham dự các hoạt động cho trẻ KPMTXQ” có mức độ thực hiện đạt ĐTB là 2.98 với ĐLC 0.67 (mức thỉnh thoảng), trong khi kết quả thực hiện có ĐTB = 3.17 và ĐLC = 0.66 (mức khá). Kết quả này cho thấy việc thực hiện kế hoạch KPMTXQ đã được thực hiện nhưng kết quả đạt được chưa tương xứng. Nguyên nhân có thể gặp trở ngại do thiếu sự hỗ trợ từ phụ huynh, thời gian hạn chế và thiếu kinh nghiệm của GV trong việc tổ chức các hoạt động ngoài trời. Nội dung “Phản hồi những thông tin cần thiết đến GV để có cơ sở điều chỉnh hoạt động KPMTXQ cho phù hợp; đồng thời, cần có sự tổng kết, đánh giá khen thưởng theo nhiều mức độ khác nhau” có mức độ thực hiện đạt ĐTB là 2.83 và ĐLC là 0.86 (mức thỉnh thoảng), trong khi kết quả thực hiện có ĐTB là 3.11 và ĐLC là 0.69 (mức khá). Đây là nội dung có mức độ thực hiện thấp nhất, nhưng kết quả thực hiện vẫn ở mức khá. Điều này cho thấy việc phản hồi và điều chỉnh hoạt động cần được chú trọng hơn để cải thiện hiệu quả giảng dạy và khám phá môi trường cho trẻ, giúp các trường mẫu giáo đạt được hiệu quả cao hơn trong quá trình giáo dục. Việc phản hồi và điều chỉnh hoạt động cần nhiều thời gian và sự linh hoạt, điều này có thể gây khó khăn cho GV trong việc điều chỉnh kịp thời các hoạt động. Thiếu thông tin phản hồi từ phụ huynh và học sinh cũng là một nguyên nhân dẫn đến việc điều chỉnh chưa hiệu quả.

3.5. Thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động khám phá môi trường xung quanh cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh

Số liệu bảng 5 cho thấy nội dung “Quản lý các mối quan hệ giữa cộng đồng, xã hội, phụ huynh với nhà trường để vận động phối hợp tạo điều kiện cho hoạt động KPMTXQ” có mức độ thực hiện đạt ĐTB = 3.37 với ĐLC = 0.66 (mức thỉnh thoảng), trong khi kết quả thực hiện đạt ĐTB = 2.93 với ĐLC = 0.76 (mức khá). Điều này cho thấy các trường MN đã rất chú trọng trong việc xây dựng và duy trì các mối quan hệ hợp tác với cộng đồng, xã hội và phụ huynh nhằm hỗ trợ cho các hoạt động KPMTXQ. Trong đó, “Quản lý các mối quan hệ giữa các tổ chức, cá nhân có điều kiện để đóng góp nguồn lực con người, vật chất, tài chính cho hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh” có mức độ thực hiện thỉnh thoảng (với ĐTB = 3.29 với ĐLC = 0.66) và kết quả thực hiện khá (với ĐTB = 3.25 với ĐLC = 0.65). Các trường MN đã hiệu quả trong việc kêu gọi sự hỗ trợ từ các tổ chức và cá nhân để đóng góp nguồn lực cần thiết cho các hoạt động khám phá môi trường. Sự đồng bộ và kiên trì trong việc duy trì mối quan hệ với các tổ chức và cá nhân là yếu tố quan trọng giúp đạt được kết quả tốt. Điều này cho thấy các trường đã biết cách vận động và khai thác nguồn lực bên ngoài để hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động giáo dục môi trường của trẻ.

Bảng 5. Đánh giá của CBQL và GV về thực trạng quản lý các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo

Quản lý các điều kiện hỗ trợ cho hoạt động KPMTXQ	Mức độ thực hiện		Kết quả thực hiện	
	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
Quản lý về cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, GV, nhân viên trong hoạt động KPMTXQ.	3.03	0.73	3.21	0.63
Quản lý công cụ và phương tiện vật liệu cần thiết cho hoạt động KPMTXQ.	2.85	0.77	3.24	0.66
Quản lý các mối quan hệ giữa cộng đồng, xã hội, phụ huynh cũng như các ban ngành đoàn thể với nhà trường để vận động phối hợp tạo điều kiện cho hoạt động KPMTXQ.	3.37	0.66	2.93	0.76
Quản lý các mối quan hệ giữ các tổ chức, cá nhân có điều kiện để đóng góp nguồn lực con người vật chất, tài chính cho hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh.	3.29	0.66	3.25	0.65

Việc quản lý về cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, GV và nhân viên đánh giá đạt mức độ thực hiện thỉnh thoảng (với ĐTB = 3.03 với ĐLC = 0.73), kết quả thực hiện đạt khá (với ĐTB = 3.21 với ĐLC = 0.63). Điều này cho thấy các trường mẫu giáo đã chú trọng và nỗ lực trong việc đảm bảo các yếu tố vật chất và nhân lực phục vụ cho hoạt động KPMTXQ. Kết quả thực hiện cao hơn mức độ thực hiện cho thấy sự hiệu quả trong việc sử dụng các nguồn lực hiện có. Trong đó, “Quản lý công cụ và phương tiện vật liệu cần thiết cho hoạt

động KPMTXQ” có mức độ thực hiện thấp nhất, với ĐTB = 2.85 với ĐLC = 0.77, nhưng kết quả thực hiện lại cao, với ĐTB = 3.24 với ĐLC = 0.66. Điều này có thể do sự chú trọng và nỗ lực của các trường trong việc tận dụng và sử dụng hiệu quả các công cụ, phương tiện vật liệu hiện có.

4. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng công tác quản lý hoạt động giáo dục KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo các trường MN tại Huyện Nhà Bè, TP HCM được thực hiện từ thỉnh thoảng đến thường xuyên và kết quả thực hiện khá. Những phát hiện này cung cấp cơ sở thực tiễn quan trọng để đề xuất các biện pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý hoạt động giáo dục KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo các trường MN tại Huyện Nhà Bè, TP HCM trong thời gian tới. Trên cơ sở thực trạng, chúng tôi đề xuất các biện pháp sau đây để nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo các trường MN tại địa bàn nghiên cứu: (1) Nâng cao nhận thức của CBQL và GV về hoạt động khám phá; (2) Đẩy mạnh công tác xây dựng kế hoạch hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo; (3) Tăng cường công tác tổ chức và chỉ đạo việc thực hiện hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo; (4) Tăng cường và đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo; (5) Đảm bảo tốt các điều kiện hỗ trợ việc thực hiện hoạt động KPMTXQ cho trẻ mẫu giáo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDDT ngày 13 tháng 4 năm 2021 ban hành Chương trình giáo dục mầm non*.
- Cù, T. L. (2019). *Quản lý hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh ở các trường mầm non huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên* (Luận văn thạc sĩ, Đại học Thái Nguyên).
- Hoàng, T. O., & Nguyễn, T. X. (2008). *Giáo trình phương pháp cho trẻ mầm non khám phá khoa học về môi trường xung quanh*. Nhà xuất bản Giáo dục.
- Hoàng, T. P. (2020). *Lí luận và phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2019). *Luật Giáo dục* (Luật số 43/2019/QH14).

Management of environmental exploration education activities for preschool children: A study at kindergartens in Nha Be district, Ho Chi Minh City

Le Thi Thuy Lieu

Tuoi Hoa Kindergarten, Hamlet 3, Hiep Phuoc Commune, Nha Be District, Ho Chi Minh City

ARTICLE INFO

Article history:

Received 26 September 2024

Received in revised form 27 November 2024

Accepted 28 November 2024

Published 20 December 2025

Keywords:

Management

Educational activities

Exploring the surrounding environment

Preschool children

Corresponding author:

Le Thi Thuy Lieu

E-mail address:

congchua_hatmua26@yahoo.com

ABSTRACT

The article aims to evaluate the current management of environmental exploration education activities for preschool children in kindergartens in Nha Be District, Ho Chi Minh City. A total of 175 administrators and teachers from kindergartens in Nha Be District participated in the survey. To collect data, we employed a questionnaire designed on a 4-point Likert scale to assess the current status of planning, implementing plans, directing plan execution, and monitoring and evaluating the implementation of plans, as well as managing the supporting conditions for environmental exploration education activities for preschool children. The research findings reveal that the management of environmental exploration education activities for preschool children in kindergartens in Nha Be District is carried out occasionally to frequently, with satisfactory results. These findings provide a practical basis for proposing management measures to enhance environmental exploration education activities for preschool children in the study area.